

Bản án số: 120/2020/HSST

Ngày 17/11/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM  
TỈNH NINH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hoàng Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Văn Bình

Bà Nguyễn Thị Minh Trâm

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Thiên Quan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa:** Ông Trương Minh Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2020/TLST- HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2020/QĐXXST-HS ngày 02/11/2020 đối với bị cáo:

**TRẦN THỊ M**, sinh năm: 1953, tại Ninh Thuận.

Trú tại: Khu phố 6, phường V, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: nội trợ; Trình độ văn hoá: 02/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đ (chết) và bà Dương Thị C (chết). Có chồng Lê Ch, sinh năm: 1950 và 08 người con, lớn nhất sinh năm: 1975, nhỏ nhất sinh năm: 1996.

Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 06/01/2020, bị Công an thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” với số tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

**\* Người làm chứng:**

1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1954. (Vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1961. (Vắng mặt)

Cùng trú tại: Khu phố 6, phường V, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

3. Bà Trần Thị T1, sinh năm: 1973. (Vắng mặt)

Trú tại: Khu phố K, thị trấn KH, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

4. Bà Huỳnh Thị H, sinh năm: 1989. (Vắng mặt)  
Trú tại: Thôn Ph, xã PH, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 05/6/2020, tại nhà bà Nguyễn Thị T, Công an phường Văn Hải phối hợp với Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm bắt tụ điểm đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi bài tứ sắc ăn thua bằng tiền, gồm có: TRẦN THỊ M, Nguyễn Thị T, Trần Thị T1, Huỳnh Thị H. Tạm giữ tại chiếu bạc số tiền 1.650.000 đồng; 01 bộ bài tứ sắc (112 lá); 01 tấm bạc. Đồng thời, tạm giữ của H số tiền 36.000 đồng dùng để đánh bạc và 01 xe mô tô hiệu Futirfi, màu xanh đen, biển số: 85V4- 6338; tạm giữ của M số tiền 250.000 đồng dùng để đánh bạc; tạm giữ của Trần Thị T1 01 điện thoại di động hiệu Nokia, bàn phím, màu đen và 01 xe mô tô hiệu Promoto C110, màu đen bạc, biển số: 85B1- 459.57; tạm giữ của Nguyễn Thị T số tiền 19.397.000 đồng (*Trong đó số tiền dùng để đánh bạc là 397.000 đồng*) và 01 xe mô tô hiệu Honda, màu xanh, biển số: 85NA-0324. Lực lượng Công an đã mời các đối tượng về trụ sở làm việc, tại Cơ quan điều tra M, Nguyễn Thị T, Trần Thị T1, H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Quá trình điều tra xác định, Nguyễn Thị T đã chuẩn bị bài, tấm bạc rồi rủ TRẦN THỊ M, Trần Thị T1, Huỳnh Thị H đánh bạc, cụ thể như sau:

- Đối với TRẦN THỊ M mang theo số tiền 250.000 đồng để đánh bạc thì bị lực lượng Công an tạm giữ, số tiền này M để trên người.

- Đối với Nguyễn Thị T, ngoài số tiền để trên chiếu bạc bị tạm giữ, T dùng số tiền 397.000 đồng để đánh bạc thì bị lực lượng Công an tạm giữ.

- Đối với Trần Thị T1 dùng số tiền 150.000 đồng đánh bạc, để trên chiếu bạc thì bị lực lượng Công an tạm giữ.

- Đối với Huỳnh Thị H dùng khoảng 120.000 đồng để đánh bạc do thua chỉ còn lại 36.000 đồng để trên người thì bị lực lượng Công an tạm giữ.

Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 2.333.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 111/CT-VKS-PRTC ngày 23 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo M từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo M không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 05/6/2020, bị cáo TRẦN THỊ M đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, với số tiền dưới 5.000.000 đồng, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm minh nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và cha chồng của bị cáo là Liệt sĩ đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo sinh năm: 1953, nay đã 67 tuổi, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà giao về cho địa phương để giám sát, giáo dục đối với bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe và giáo dục. Do bị cáo là người cao tuổi, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử miễn việc khấu trừ một phần thu nhập để sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm đã trả lại cho Trần Thị T1 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, bàn phím màu đen và 01 xe mô tô, hiệu Promoto C110, màu đen bạc, biển số: 85B1-459.57. Trả lại cho Nguyễn Thị T số tiền 19.000.000 đồng. Trả lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị L 01 xe mô tô, hiệu Honda, màu xanh, biển số: 85NA-0324. Trả lại cho

Huỳnh Thị H 01 xe mô tô, hiệu Futirfi, màu xanh đen, biển số: 85V4-6338. Đây là những tài sản, số tiền không sử dụng vào việc đánh bạc nên trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ.

Hiện Cơ quan điều tra đang tạm giữ: Số tiền 2.333.000 đồng (Số tiền thu tại chiếu bạc: 1.650.000 đồng; H: 36.000 đồng; M: 250.000 đồng, Nguyễn Thị T: 397.000 đồng). Đây là số tiền dùng để đánh bạc nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước là có căn cứ.

Đối với 01 bộ bài tứ sắc (112 lá), 01 tấm bạt không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy là có căn cứ.

Hành vi của Nguyễn Thị T, Trần Thị T1, Huỳnh Thị H đã vi phạm vào điểm a, Khoản 2, Điều 26 Nghị định số: 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình nên Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ để xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc là có căn cứ.

[6] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát về việc định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm về xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm do là người cao tuổi theo điều 12 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo TRẦN THỊ M phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo TRẦN THỊ M 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Miễn việc khấu trừ thu nhập sung quỹ Nhà nước cho bị cáo.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường V, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường V, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.333.000 đồng (Hai mươi ba triệu ba trăm ba mươi ba ngàn đồng) theo ủy nhiệm chi số 34 ngày 30/9/2020 tại kho bạc nhà nước tỉnh Ninh Thuận.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tứ sắc (112 lá), 01 tấm bạt theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo TRẦN THỊ M được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo; quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Hoàng Hải**





